

Bản án số: 10/2020/HS-ST  
Ngày 08-5-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐH, TỈNH BẠC LIÊU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Tài

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Cái Hoàng Bảo.

Bà Trần Thị Nga.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Thị An, Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Phú Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2020/TLST - HS ngày 03 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Văn Th, sinh năm: 1970, tại Đầm Dơi – Cà Mau. Hộ khẩu thường trú: ấp Tân H, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở hiện nay: Không chỗ ở ổn định; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ, sinh năm: 1942 (đã chết) và bà Lê Thị M, sinh năm: 1943 (đã chết); Bị cáo chưa có vợ, chưa có con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2019 cho đến nay (có mặt).

*- Bị hại:*

Anh Ngô Quốc Kh, sinh năm: 1978. Địa chỉ: ấp L, xã Đ, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 35 phút ngày 19/12/2019, công an xã Đ bắt quả tang bị

cáo Lê Văn Th có hành vi dùng chiếc nhẫn kim loại màu vàng, trong phần nhẫn có khắc chữ TTK.ANH, 10,9999 do bị cáo Thanh lượm được ở xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau và biết rõ là vàng giả nhưng mang đến tiệm vàng Nhật Nam tại ấp L, xã Đ, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu bán cho ông Ngô Quốc Kh, là chủ tiệm vàng chiếm đoạt số tiền 3.550.000 đồng.

Tại bản kết luật số 1226/C09B ngày 12/02/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: chiếc nhẫn tròn kim loại màu trắng có ánh kim, khối lượng 3,2931 gam, được niêm phong gửi giám định có thành phần kim loại chủ yếu là bạc (Ag), hàm lượng bạc 96,24%

Lời khai của bị cáo Lê Văn Th: Ngày 16/12/2019 bị cáo nhặt được 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng, bị cáo biết là vàng giả vì có cảm giác nhẹ hơn nhẫn làm từ vàng thật khi cầm trên tay và khi để ý kỹ bên trong nhẫn có chấm màu trắng do bị bong tróc màu vàng. Ngày 19/12/2019 bị cáo đem chiếc nhẫn bán cho tiệm vàng Nhật Nam được số tiền 3.550.000 đồng. Do ông chủ tiệm vàng Nhật Nam là ông Ngô Quốc Kh nghi ngờ vàng giả nên đã báo công an xã Đ. Tại tiệm vàng, bị cáo được cho nhận diện chiếc nhẫn đã bán và chứng kiến toàn bộ quá trình thử chiếc nhẫn bằng dung dịch thử. Kết quả là chiếc nhẫn vàng đã chuyển sang màu trắng hoàn toàn.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn Th khai nhận hành vi đã thực hiện đúng như cáo trạng đã truy tố.

Lời khai bị hại Ngô Quốc Kh: Ngày 19/12/2019 bị cáo Lê Văn Th đến tiệm vàng của Ông và lấy từ túi áo ra một chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng và nói muốn bán chiếc nhẫn. Sau khi cân chiếc nhẫn và trả số tiền 3.550.000 đồng cho bị cáo, do cảm thấy nghi ngờ chiếc nhẫn là vàng giả vì cảm giác kim loại từ chiếc nhẫn cứng hơn và trọng lượng khi cân (8 phân 7 ly 8 tem) cũng nhẹ hơn nhẫn vàng thông thường nên Ông đã hỏi bị cáo mua nhẫn ở đâu thì bị cáo trả lời mua tại Cà Mau. Lúc này Ông biết bị cáo nói dối nên đã điện thoại công an xã Đ đến xác minh làm rõ. Khi công an đến, Ông có thực hiện việc thử chiếc nhẫn thì chiếc nhẫn chuyển sang màu trắng. Hiện Ông đã nhận lại số tiền bị cáo chiếm đoạt là 3.550.000 đồng, không yêu cầu gì thêm. Trách nhiệm hình sự, Ông yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 14/CT-VKS -KSĐT ngày 01/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Lê Văn Th về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Văn Th phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; Áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự phạt bị cáo Lê Văn Th tù bằng thời hạn tạm giữ tạm giam đến 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại số tiền 3.550.000 đồng nên không yêu cầu xem xét giải quyết.

- Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy chiếc nhẫn kim loại màu trắng, trong phần nhẫn có khắc chữ TTK.ANH, 10,9999

- Về án phí: Yêu cầu bị cáo phải nộp theo quy định

Bị cáo Thanh không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác bằng thủ đoạn gian dối ngày 16/12/2019 khi nhặt được chiếc nhẫn bằng vàng giả và ngày 19/12/2019 bị cáo đã thực hiện đúng ý định ban đầu khi nói dối với ông Ngô Quốc Kh rằng chiếc nhẫn mà bị cáo nhặt được là vàng thật để chiếm đoạt số tiền 3.550.000 đồng của Ông. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, phù hợp với các biên bản, tài liệu chứng cứ khác có trong vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường; kết luận giám định. Khi thực hiện hành vi, bị cáo đủ năng lực hành vi dân sự do đó hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự, điều luật quy định khung hình phạt từ 06 tháng tù đến 03 năm tù.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo Lê Văn Th đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương.

[4] Xét về nhân thân: bị cáo Lê Văn Th không có tiền án, tiền sự

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Căn cứ vào các tình tiết trên xét thấy đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp.

[7] Về vật chứng của vụ án: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 chiếc nhẫn hình vòng tròn bằng kim loại màu trắng có ánh kim, mặt bên trong có khắc dòng chữ và số “TTK ANH 10,9999”

[4] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

**Vì các lẽ trên,**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn Th phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.**

Áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Văn Th 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2019.

**2. Về vật chứng:** áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 chiếc nhẫn hình vòng tròn bằng kim loại màu trắng có ánh kim, mặt bên trong có khắc dòng chữ và số “TTK ANH 10,9999”

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Không đặt ra xem xét giải quyết.

**4. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án,

Buộc bị cáo Lê Văn Th phải nộp số tiền 200.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện DH khi án có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện DH;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- Cơ quan điều tra Công an huyện DH;
- Thi hành án HS Công an huyện DH;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện DH;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Tài**

